

Bản án số: 62/2022/HS-ST  
Ngày 27-9-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Thị Kim Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quang Huy và Bà Lê Thị Hồng Hạnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Hoàng Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2022/HSST ngày 07-9-2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXXST-HS ngày 15-9-2022, đối với bị cáo:

**Cao Xuân H;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 28 tháng x năm 1990 tại tỉnh TQ; giới tính: Nam; HKTT: Thôn AL, xã TS, huyện HY, tỉnh TQ; nơi ở hiện tại: Thôn TL, xã VP, thành phố YB, tỉnh YB; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Cao Xuân T, sinh năm: 1969 và bà: Lê Thị Mai, sinh năm: 1969; vợ: Nguyễn Thị Huế, sinh năm 199x; con: Có 02 con, lớn sinh năm 201x, nhỏ sinh năm 201x; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04-6-2014, bị phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh TQ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC. Hiện đang bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**\* Bị hại:** Chị Lê Thị N, sinh năm 198x; HKTT: Tổ x, phường YN, thành phố YB, tỉnh YB; chỗ ở hiện nay: Thôn TL, xã VP, thành phố YB, tỉnh YB. Vắng mặt.

**\* Người làm chứng:** Anh Nông Trần Trọng T, sinh năm 200x; địa chỉ: Thôn CB 2, xã BX, Huyện HY, tỉnh TQ. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Xuân H là lái xe ô tô tải chở đất thuê tại địa bàn thành phố Yên Bái. H thường đến ăn cơm tại quán cơm bình dân của chị Lê Thị N tại thôn TL, xã VP, thành phố YB, tỉnh YB. Thời gian này, chị N sử dụng một tài khoản ngân hàng Quân đội (MB Bank) số: 034xx44771, mang tên Lê Thị N. Khoảng đầu tháng 05-2022, chị N có nhu cầu chuyển tiền qua ứng dụng “MB Bank” được cài đặt trên điện thoại di động của chị N, do không biết thao tác chuyển tiền trên ứng dụng điện thoại nên chị N đã nhờ H thao tác chuyển tiền giúp. Khi nhờ H chuyển tiền, chị N đã cung cấp mật khẩu tài khoản là “N123@” và mật khẩu chuyển tiền (mã OTP) là “000001” cho H, sau đó H đã ghi nhớ lại các mật khẩu này. Biết điện thoại chị N không cài mật khẩu màn hình, thường để sơ hở và bản thân vẫn nhớ mật khẩu tài khoản ngân hàng chuyển tiền nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong tài khoản của chị N. Để thực hiện ý định đó, khi thấy chị N đang bận bán hàng, điện thoại để trên giường, không có người quản lý, H đã lấy chiếc điện thoại (nhãn hiệu Iphone 6 plus) của chị N đi ra khu vực sau nhà, lén lút vào ứng dụng của ngân hàng MB bank trên điện thoại, nhập mật khẩu và thực hiện thao tác chuyển tiền, cụ thể H đã chiếm đoạt số tiền trong tài khoản của chị N như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 12-5-2022, H đã lén lút chuyển số tiền là: 2.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Ngày 18-5-2022, H đã lén lút chuyển số tiền là: 3.000.000 đồng.

Lần thứ ba: Ngày 03-6-2022, H đã lén lút chuyển số tiền là: 600.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Cao Xuân H đã chiếm đoạt của chị N là: 5.600.000 đồng.

Tất cả các lần chuyển tiền này, H đều chuyển đến số tài khoản: 0453254755xx (Ngân hàng Quân đội - MB Bank) mang tên Nông Trần Trọng T- là anh họ của H với mục đích nhờ T rút số tiền trên trả nợ cho một người bạn của H là Trần Tuấn A (cư trú tại phường TH, thành phố TQ, tỉnh TQ). Ngày 03-6-2022, chị N phát hiện mất tiền trong tài khoản nên đã trình báo Cơ quan Công an. Cũng trong ngày 03-6-2022, T đã đưa lại cho H toàn bộ số tiền 5.600.000

đồng nêu trên, gồm có 5.000.000 đồng tiền mặt và 600.000 đồng chuyển tiền qua tài khoản của H.

Ngày 08-6-2022, Cao Xuân H đã tự nguyện trả lại cho chị N số tiền 5.600.000 đồng mà H đã chiếm đoạt của chị N. Đến ngày 8-7-2022, Cao Xuân H bị triệu tập đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Yên Bái để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Cao Xuân H đã thành khẩn khai báo lại toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tài liệu thu giữ trong quá trình kiểm tra, xác minh gồm: 03 tờ sổ phụ chi tiết kiêm báo nợ/báo có vào các ngày 12-5-2022, 18-5-2022 và 03-6-2022 (bản sao kê) của Ngân hàng quân đội -Mbank do chị Lê Thị N giao nộp; 01 tờ sổ phụ chi tiết kiêm báo nợ/báo có vào ngày 03-6-2022 (bản sao kê) của Ngân hàng quân đội -Mbank do Cao Xuân H giao nộp; 03 tờ sổ phụ chi tiết kiêm báo nợ/báo có vào các ngày 12-5-022, 18-5-2022 và 03-6-2022 (bản sao kê) của Ngân hàng quân đội -Mbank do anh Nông Trần Trọng T giao nộp.

Cáo trạng số 53/CT-VKSTP ngày 07-9-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Cao Xuân H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Cao Xuân H phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Cao Xuân H từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Hình phạt bổ sung: Không; Trách nhiệm dân sự: Không.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên

Bái, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, tài liệu thu giữ trong quá trình kiểm tra, xác minh và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 12-5-2022, 18-5-2022 và 03-6-2022, tại thôn TL, xã VP, thành phố YB, Cao Xuân H đã ba lần có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Lê Thị N với tổng giá trị tài sản là 5.600.000 đồng. Trong đó, hành vi chiếm đoạt tài sản vào ngày 03-6-2022 với số tiền 600.000 đồng chưa đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hai lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản vào ngày 12-5-2022 và ngày 18-5-2022 với tổng số tiền chiếm đoạt là 5.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó đã gây mất trật tự, an toàn trị an xã hội. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Cao Xuân H không có tiền án, tiền sự. Năm 2014, bị cáo bị phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Tuyên quang xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường, hình thức xử phạt là phạt tiền. Bị cáo đã chấp hành xong quyết định, theo quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính thì bị cáo được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo; tự nguyện khắc phục hậu quả; phạm tội gây thiệt hại không lớn; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Các tình tiết này thuộc trường hợp được quy định tại điểm b, h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng trở lên nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có không có tiền án, tiền sự; có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 1 Điều 51, một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo phạm tội 02 lần trở lên tuy nhiên các lần phạm tội đều là ít nghiêm trọng. Căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo Cao Xuân H có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động có mức thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với các hành vi và người liên quan khác:

- Đối với Nông Trần Trọng T: Cao Xuân H tự chuyển tổng số tiền 5.600.000 đồng từ tài khoản của chị N đến số tài khoản 453254755xx của T. Khi nhận được tiền, T đã gọi điện thoại cho H thì được H nhờ rút số tiền trên để trả nợ cho Trần Tuấn A. Bản thân T không biết đây là số tiền do H phạm tội mà có, T cũng không được hưởng lợi gì và không liên quan đến hành vi phạm tội của H. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Yên Bái không đề cập xử lý đối với Nông Trần Trọng T trong vụ án này là phù hợp.

- Đối với hành vi Cao Xuân H trộm cắp số tiền 600.000 đồng từ tài khoản của chị N vào ngày 03-6-2022: Do số tiền trộm cắp dưới 2.000.000 đồng chưa đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự, ngày 29-8-2022 Công an thành phố Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 116/QĐ-XPHC đối với Cao Xuân H về hành vi này là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Lê Thị N đã nhận lại số tiền 5.600.000 đồng và không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Yên Bái đã thu giữ: 03 tờ sổ phụ chi tiết kiêm báo nợ/báo có vào các ngày 12-5-2022, 18-5-2022 và 03-6-2022 (bản sao kê) của Ngân hàng quân đội -Mbank do chị Lê Thị N giao nộp; 01 tờ sổ phụ chi tiết kiêm báo nợ/báo có vào ngày 03-6-2022 (bản sao kê) của Ngân hàng quân đội -Mbank do Cao Xuân H giao nộp; 03 tờ sổ phụ chi tiết kiêm báo nợ/báo có vào các ngày 12-5-022, 18-5-2022 và 03-6-2022 (bản sao kê) của Ngân hàng quân đội -Mbank do anh Nông Trần Trọng T giao nộp: Đây là các tài liệu chứng cứ được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Do đó, không đặt ra vấn đề xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Cao Xuân H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Cao Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Xuân H 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27-9-2022).

Giao bị cáo Cao Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã TS, Huyện HY, tỉnh TQ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Cao Xuân H có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Cao Xuân H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Cao Xuân H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7,7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP,
- Công an TP; HSNV;
- Chi cục THADS TP;
- Bị cáo;
- Bị hại (1);
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Tạ Thị Kim Anh**